TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 08-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Tuân và ông Phạm Văn Thấu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Minh D**, sinh năm 2000 tại thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu x, phường H5, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1 và bà Vương Thị M; có vợ là Vũ Như Q và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/10/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

2. **Lê Minh L**, sinh năm 1988 tại thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn T3, xã L3, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Tăng Thị L1; có vợ là Đỗ Thị H2 (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại Bản án số 108/2018/HS-ST ngày 06/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Lê Minh L 04 (bốn) năm tù về tội "Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản"; được tha tù trước thời hạn có điều kiện kể từ ngày 17/01/2020, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng 06 ngày, chưa được xóa.

Nhân thân: Tại Bản án số 40/2016/HSST ngày 21/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Lê Minh L 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" (số tiền đánh bạc 4.800.000 đồng), đã được xóa.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/10/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn P, anh Nguyễn Văn D1 (tên gọi khác: Đàm Văn D1), anh Nguyễn Trung D2, anh Tăng Ngọc Đ, anh Nguyễn Văn H3, anh Lương Văn U, Nguyễn Yến N, Nguyễn Mai L2, chị Nguyễn Thị Thanh T, chị Hà Thị Lệ T1 (tên gọi khác: Hà Thị Lệ P1), chị Lò Thị C, anh Nguyễn Viết T2, anh Hồ Văn V, chị Trần Thị H4 và anh Phạm Văn P2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn P là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke Hoàng Gia 88 tại thôn Cao Dương, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Anh P có thuê anh Nguyễn Văn D1 (tên gọi khác là Đàm Văn D1) và anh Nguyễn Trung D2 làm nhân viên quản lý để thay anh P điều hành, quản lý chung toàn bộ mọi hoạt động kinh doanh của quán, anh P theo dõi, quản lý thu chi tài chính từ việc kinh doanh của quán theo từng ngày. Ngoài ra, anh P thuê một số người làm nhân viên nữ phục vụ tại quán hát là các chị Vi Khánh L4, Hoàng Thị Mai H6, Phạm Thị Mỹ D3 và Chu Thị B1. Anh P thống nhất với anh D1, anh D2 chỉ cho khách thuê phòng để hát Karaoke với giá tiền từ 200.000 đến 250.000 đồng/giờ, tiền công của nhân viên nữ phục vụ phòng hát là 150.000 đồng/giờ và yêu cầu anh D1, anh D2 không cho khách sử dụng trái phép các chất ma túy tại phòng hát.

Tối ngày 18/9/2021, anh Tăng Ngọc Đ gọi điện thoại cho Lê Minh L nhờ L đặt phòng để hát karaoke và nhờ L mua cho 05 viên ma túy kẹo (ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc), L đồng ý. L gọi điện thoại cho anh Nguyễn Trung D2 để đặt phòng hát karaoke, anh D2 đồng ý. L điện thoại báo cho anh Đ biết về việc đã đặt được phòng hát tại quán karaoke Hoàng Gia 88. Sau đó, L gọi điện thoại cho Hoàng Minh D bảo có khách mua 05 viên ma túy kẹo và bảo D cầm ma túy đến quán karaoke Hoàng Gia 88 để bán cho khách, đồng thời bảo D cầm thêm 02 chỉ Ke (ma túy tổng hợp loại Ketamine) để sử dụng, D đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Đ cùng anh Nguyễn Văn H3 và anh Lương Văn U đều trú tại thôn Anh, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến quán karaoke Hoàng Gia 88 để hát karaoke thì thấy quán đóng cửa. Anh Đ gọi điện thoại cho L để bảo nhân viên của quán mở cửa, đồng thời hỏi: "Đồ của em đâu" (Ý hỏi số ma túy kẹo anh Đ nhờ L mua lúc trước). L trả lời: "Mày cứ lên phòng hát đi, tý nữa có người cầm cho mày". Nhóm của anh Đ được anh D2 sắp xếp hát tại phòng VIP 9 tại tầng 2 của quán. Khi vào phòng hát, anh Đ tiếp tục gọi điện cho L bảo sắp xếp cho 04 nhân viên nữ phục vụ trong phòng hát. L là người quản lý một nhóm nhân viên nữ chuyên phục vụ trong các phòng hát karaoke nên L đã bảo 04 nhân viên là các chị Nguyễn Yến N, Nguyễn Thị Thanh T, Hà Thị Lệ T1 (tên gọi khác: Hà Thị Lệ P1) và Lò Thị C đến quán karaoke Hoàng Gia 88 để hát cùng nhóm của anh Đ.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L đến quán karaoke Hoàng Gia 88 vào phòng VIP 9 gặp nhóm của anh Đ. Tại đây, anh Đ hỏi L: "Đồ của em đâu" (hỏi

về số ma túy kẹo), L trả lời: "Chờ tí nữa có người cầm đến". Sau đó có các chị N, T, T1 và C đến phòng hát VIP 9 để hát cùng nhóm của anh Đ. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, D đến quán karaoke Hoàng Gia 88 và gọi điện cho L xuống đón. L đưa D lên phòng hát VIP 9. Tại đây, L giới thiệu D với anh Đ đồng thời bảo với D về việc anh Đ là khách muốn mua 05 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo và L đi xuống tầng 1 để đón bạn đến hát. Tại phòng hát VIP 9, D đưa cho anh Đ 05 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo và nói hết tổng số tiền là 1.600.000 đồng. Anh Đ đưa cho D số tiền 2.000.000 đồng, D trả lại cho anh Đ số tiền thừa là 400.000 đồng. Trong quá trình hát, anh Đ cầm số ma túy vừa mua được mang vào phòng vệ sinh của quán hát tự sử dụng một mình hết hơn 04 viên, khi sử dụng không ai biết, còn lại 01 mảnh viên ma túy tổng hợp dạng kẹo, anh Đ cất giấu trong túi quần để sử dụng sau.

Khoảng gần 23 giờ cùng ngày, có các anh chị Nguyễn Viết T2, Hồ Văn V, Nguyễn Mai L2, Trần Thị H4 và Phạm Văn P2 đều là những người bạn của L đến quán karaoke Hoàng Gia 88 để hát. L gặp và đưa những người này lên phòng hát VIP 9. Sau khi hát được khoảng 10 đến 15 phút, do phòng hát VIP 9 nhỏ nên L gọi cho anh D2 để đặt thêm 01 phòng hát khác. Anh D2 đồng ý và bố trí cho phòng hát VIP 5 tại tầng 2 của quán, đồng thời nói với nhóm của L không được sử dụng ma túy trong phòng hát. Sau đó, L cùng D, các anh chị T2, V, P2, H4, L2, N, T1 cùng nhau sang phòng hát VIP5. Tại đây, L ngồi ở góc phòng bên phải hướng từ cửa vào, vị trí giữa T1 và H4. Một lúc sau, D cầm túi nilon bên trong có 02 túi nilon nhỏ có chứa Ketamine mà lúc trước L bảo D đem xuống để L và D sử dụng đưa cho L cầm. Do có mâu thuẫn với H4 nên L cầm túi ma túy này giấu vào khe ghế phía sau vị trí L đang ngồi rồi đi xuống tầng 1.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc tiến hành kiểm tra quán karaoke Hoàng Gia 88 phát hiện: Tại sảnh tầng 1 có 04 người gồm: Tăng Ngọc Đ, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Thị Thanh T, Lò Thị C. Xác định 04 người này đã thuê phòng hát VIP 9 của quán, hiện vừa mới nghỉ trả phòng, đang thanh toán tiền (riêng anh Lương Văn U đã đi về trước). Tại sảnh tầng 1 còn có 03 người gồm: Lê Minh L, Hồ Văn V, Nguyễn Thị Yến N. Tại phòng hát VIP 5 có 06 người gồm: Hoàng Minh D, Nguyễn Viết T2, Nguyễn Mai L2, Phạm Văn P2, Trần Thị H4, Hà Thị Lệ T1 vẫn đang hát trong phòng, nghi vấn có sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phòng ngủ tầng 3 của quán karaoke Hoàng Gia 88 còn có Vi Khánh L4, Hoàng Thị Mai H6, Phạm Thị Mỹ D3 và Chu Thị B1 là nhân viên của quán đang ngủ.

Vật chứng thu giữ như sau:

- Tại phòng hát VIP5: Thu tại khe ghế, vị trí sau lưng, giữa chỗ ngồi của Hà Thị Lệ T1 và Trần Thị H4 đang ngồi một túi nilon màu trắng, bên trong có hai túi nilon nhỏ màu trắng, trong mỗi túi đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, nghi là ma túy loại Ketamine. (L trình bày là ma túy loại Ketamine, Dương đưa cho L cất giấu để cùng sử dụng). Tiến hành niêm phong túi nilon này trong một phong bì thư dán kín, tại mép dán phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, ký hiệu: M1.

- Thu trong túi quần của anh Tăng Ngọc Đ một mảnh vỡ viên nén màu xanh, nghi là ma túy tổng hợp. (Anh Đ trình bày đó là ma túy tổng hợp dạng kẹo, cất giấu để sử dụng). Tiến hành niêm phong trong một phong bì thư dán kín, tại mép dán phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, ký hiệu: M2.

Quá trình điều tra xác định: Các đối tượng Lê Minh L, Tăng Ngọc Đ, Phạm Văn P2, Nguyễn Viết T2, Hồ Văn V, Nguyễn Mai L2, Hà Thị Lệ T1, Nguyễn Yến N và Phạm Thị Mỹ D3 dương tính với ma túy MET (ma túy tổng hợp dạng Ketamine) là do trước đó, cách ngày bị phát hiện từ 1 đến 2 ngày, có sử dụng ma túy dạng Ketamine. T1, N, P2, T2, V, L, L2, D3 dương tính với MDMA (ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc) là do những người này tự chuẩn bị chất ma túy, tự sử dụng một mình, không ai biết việc sử dụng, không xác định được nguồn gốc ma túy do đâu mà có. Riêng Đ dương tính với MDMA do sử dụng ma túy mua của D; Nguyễn Văn H3 dương tính với Morphin là do trước đó có sử dụng thuốc cảm.

Kết luận giám định số 549/KLGĐ-PC09 ngày 21/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng trong 02 (hai) túi nilon mầu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,069 gam (một phẩy không trăm sáu mươi chín gam) là ma túy, loại Ketamine.

- 01 (một) mảnh viên nén mầu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định khối lượng là 0,056 gam (không phẩy không trăm năm mươi sáu gam) là ma túy, loại MDMA.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 07/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Hoàng Minh D và Lê Minh L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58, khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo Hoàng Minh D và Lê Minh L; căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Lê Minh L. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh D và Lê Minh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh D từ 24 đến 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Minh L từ 24 đến 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 1,033g (một phẩy không trăm ba mươi ba gam) ma túy, loại Ketamine; 03 vỏ túi nilon mầu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T1; 0,037g (không phẩy không trăm ba mươi bẩy gam) ma túy, loại MDMA và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T2. Do Hoàng Minh D và Tăng Ngọc Đ tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng thu của Dương (gồm 04 tờ tiền Polyme, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng) và số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền Polyme, mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng) thu của Đạt; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng, có vỏ ngoài màu đen, có số IMEI là: 353810084408140 của Hoàng Minh D; 01 điện thoại Iphone 5, đã qua sử dụng, có vỏ ngoài màu trắng, có số IMEI là: 990002805987425 của Tăng Ngọc Đ và 01 điện thoại Iphone X, đã qua sử dụng, có dán mặt sau màu xanh, có số IMEI là: 356739087980119 của Lê Minh L.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản vụ việc, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 18/9/2021, Tăng Ngọc Đ có nhờ Lê Minh L mua cho 05 viên ma túy kẹo (là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc), L đồng ý và gọi điện thoại bảo Hoàng Minh D cầm ma túy đến quán karaoke Hoàng Gia 88 có địa chỉ tại thôn Cao Dương, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương để bán cho Đ,

cầm thêm 02 chỉ Ke (ma túy tổng hợp loại Ketamine) để cả hai sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại quán karaoke Hoàng Gia 88, D đã bán cho Đ 05 viên ma túy kẹo được số tiền là 1.600.000 đồng. Và D đưa cho L 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon nhỏ màu trắng, có chứa 1,069 gam Ketamine để L và D cùng sử dụng. Đến 00 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, lực lượng Công an huyện Gia Lộc tiến hành kiểm tra tại cơ sở kinh doanh karaoke Hoàng Gia 88, đã phát hiện vụ việc và thu giữ các vật chứng có liên quan.

[3] Các bị cáo là đều người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý và hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Khối lượng chất ma tuý các bị cáo bán cho người khác là 05 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (đã sử dụng chỉ thu giữ được 0,056 gam MDMA) để thu lợi bất chính 600.000 đồng và cất giấu 1,069 gam Ketamine để cùng sử dụng nên hành vi của các bị cáo Hoàng Minh D và Lê Minh L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì hai bị cáo không có sự câu kết, tổ chức chặt chẽ. L là người làm trung gian dẫn dắt người mua ma túy để cho D trực tiếp thực hiện hành vi bán ma túy cho Đ. D là người trực tiếp mua 05 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc và 02 túi Ketamine, vừa là người bán ma túy cho Đ để thu lời bất chính số tiền 600.000 đồng và cung cấp ma túy cho L tàng trữ để cả hai cùng sử dụng nên cả L và D đều vừa là người thực hành và vừa là người giúp sức. D có vai trò chính, L có vai trò sau D nhưng cũng là người thực hành, giúp sức tích cực.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh L đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Hoàng Minh D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 1,033 gam Ketamine và 0,037 gam MDMA là vật thuộc loại Nhà nước

cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 03 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ những vật chứng này là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đối với 01 điện thoại Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng, có vỏ ngoài màu đen của Hoàng Minh D; 01 điện thoại Iphone 5, đã qua sử dụng, có vỏ ngoài màu trắng của Tăng Ngọc Đ; 01 điện thoại Iphone X, đã qua sử dụng, có dán mặt sau màu xanh của Lê Minh L đều là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đối với số tiền 2.000.000 đồng (gồm 04 tờ tiền Polyme, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng) thu giữ của D và số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền Polyme, mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng) thu giữ của anh Đ; quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền mua bán ma túy giữa bị cáo D và anh Đ chỉ có 1.600.000 đồng, tuy nhiên bị cáo D và anh Đ đều tự nguyện sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng mà bị cáo D và anh Đ không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước cả số tiền 2.400.000 đồng là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[9] Về nguồn gốc số ma tuý: Bị cáo Hoàng Minh D khai đã mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi ở khu vực cầu Phú Tảo, phường H5, thành phố Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với anh Tăng Ngọc Đ đã mua 05 viên ma túy tổng hợp loại MDMA của Hoàng Minh D để sử dụng, khi bị phát hiện anh Đ đã sử dụng gần hết còn cất giấu trong người 0,056 gam MDMA để sử dụng, anh Đ chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về các tội quy định tại các điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự nên hành vi của anh Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà chỉ vi phạm điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Đối với anh Nguyễn Văn P là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke Hoàng Gia 88; anh Nguyễn Văn D1, anh Nguyễn Trung D2 là người được giao quản lý quán Karaoke Hoàng Gia 88, quá trình điều tra xác định các anh P, D1, D2 không biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, không biết việc những người khác có sử dụng trái phép chất ma túy nên chưa có đủ yếu tố cấu thành tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và tội không tố giác tội phạm; tuy nhiên, anh P có các hành vi vi phạm hành chính sau đây: Hoạt động kinh doanh Karaoke trong thời gian tạm dừng hoạt động để phòng chống dịch bệnh, vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực thuộc sở hữu, vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167; sử dụng lao động là người chưa thành niên làm việc tại phòng hát Karaoke (nơi làm việc bị cấm sử dụng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều

165 Bộ luật Lao động) đã vi phạm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 28 Nghị định số 28/2020/NĐ-CP ngày 01/03/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; không thông báo lưu trú đối với nhân viên sinh hoạt tại quán, vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 30 Luật cư trú và điểm b khoản 1 Điều 8, Nghị định 167. Đối với Lê Minh L, Phạm Văn P2, Nguyễn Viết T2, Hồ Văn V, Hà Thị Lệ T1, Nguyễn Mai L2 và Nguyễn Thị Yến N tự sử dụng ma túy trước đó và tự chuẩn bị ma túy đến quán karaoke Hoàng Gia 88 để tự sử dụng vào đêm ngày 18/9/2021 và Phạm Thị Mỹ D3 đã sử dụng ma túy trước đó, đều là hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167. Ngày 14/12/2021, Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58, các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo Hoàng Minh D và Lê Minh L.

Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Minh L.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Minh D và Lê Minh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh D 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 14 (mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Minh L 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 14 (mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2021.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 1,033 gam Ketamine và 0,037 gam MDMA, 03 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 được hoàn lại trong các

phong bì thư dán kín niêm phong số 549/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc, ký hiệu T1, T2.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng, có vỏ ngoài màu đen, có số IMEI: 353810084408140 của Hoàng Minh D; 01 điện thoại Iphone 5, đã qua sử dụng, có vỏ ngoài màu trắng, có số IMEI: 990002805987425 của anh Tăng Ngọc Đ; 01 điện thoại Iphone X, đã qua sử dụng, có dán mặt sau màu xanh, có số IMEI: 356739087980119 của Lê Minh L.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 19 tháng 01 năm 2022).

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh D và bị cáo Lê Minh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vương Đình Thi